

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh (Trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVIII)

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức thẩm tra các báo cáo của UBND tỉnh⁽¹⁾, Viện kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các dự thảo Nghị quyết thuộc lĩnh vực pháp chế⁽²⁾ trình kỳ họp thứ 6. Ban pháp chế báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. VỀ THẨM TRA CÁC BÁO CÁO

1. Những kết quả đạt được

Ban pháp chế cơ bản nhất trí với những kết quả đạt được nêu trong các báo cáo của UBND, Viện kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh trình kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh.

Năm 2018, các cơ quan đã thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của Chính phủ, của các bộ, ngành trung ương; các Nghị quyết của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh, tập trung cao trong công tác chỉ đạo điều hành, triển khai đồng bộ các giải pháp, thực hiện nhiệm vụ được giao, do vậy công tác quốc phòng được đảm bảo, tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tiếp tục ổn định, góp phần tích cực hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh có nhiều đổi mới quyết liệt, sâu sát thực tế và hiệu quả hơn. Cải cách hành chính tiếp tục được chú trọng và đạt được kết quả tích cực, nhiều thủ tục hành chính đã được rà soát và cắt giảm thời gian giải quyết hành chính; 100% thủ tục hành chính của các sở, ngành được thực hiện tại Trung tâm hành chính công của tỉnh. Công tác cải cách tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả điều hành của chính quyền được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Năm

⁽¹⁾ Báo cáo kết quả công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo năm 2018; nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2019. Báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng năm 2018; nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2019. Báo cáo tình hình, công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2018; phương hướng, nhiệm vụ năm 2019. Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2018; phương hướng, nhiệm vụ năm 2019. Báo cáo tình hình quản lý, thực hiện biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2018, kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2019.

⁽²⁾ Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2019 của tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết về việc đổi tên thôn Hốt Hồ thành thôn Hồ Tiến, xã Hương Vỹ, huyện Yên Thế; Nghị quyết thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2019; Nghị quyết về kết quả giám sát của HĐND giám sát việc chấp hành Luật phòng chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2018; Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát của HĐND giám sát việc chấp hành Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2018 đã tổ chức sắp xếp giảm được 02 tổ chức hành chính nhà nước, 102 đơn vị sự nghiệp công lập; tinh giản 1.043 biên chế, trong đó khối quản lý nhà nước 58 trường hợp, khối sự nghiệp 782 trường hợp, công chức xã 202 trường hợp. Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân có sự chuyển biến tích cực.

Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được các cấp, các ngành tập trung cao trong lãnh đạo, chỉ đạo, nên đã đạt được kết quả khá tích cực: Công tác tiếp dân cơ bản được duy trì nghiêm túc; tỷ lệ giải quyết đơn KNTC toàn tỉnh đạt 92,3%; hầu hết các vụ việc KNTC đã được phân loại, xử lý và xem xét, giải quyết ngay từ khi mới phát sinh; các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài được tập trung giải quyết ổn định, một số vụ việc đã được giải quyết dứt điểm.

Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được UBND tỉnh chỉ đạo tích cực; đã chú trọng triển khai tương đối đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định, công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng trên địa bàn tỉnh được đẩy mạnh và đã đạt được những kết quả nhất định: Trong năm phát hiện nhiều sai phạm về kinh tế với tổng số tiền 59.711 triệu đồng, 130,1 ha đất, xử lý 07 tập thể, 179 cá nhân theo quy định, chuyển cơ quan điều tra 03 vụ việc với 06 đối tượng.

Công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật được tăng cường, tình hình an ninh trên địa bàn tỉnh ổn định; một số loại tội phạm và vi phạm pháp luật được kiềm chế; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo thường xuyên.

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự được Viện kiểm sát hai cấp thực hiện tốt. Qua kiểm sát, viện kiểm sát hai cấp đã ban hành 1.119 văn bản yêu cầu khắc phục vi phạm và kiến nghị phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật với các cơ quan hữu quan. Công tác thanh, kiểm tra trong ngành được quan tâm, có nhiều đổi mới theo hướng giảm cuộc thanh tra theo kế hoạch, tăng cường thanh tra đột xuất đối với những việc có dư luận; chú trọng công tác đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác gắn với trách nhiệm thủ trưởng đơn vị với chất lượng các cuộc kiểm tra.

Công tác xét xử của Toà án tiếp tục có nhiều cố gắng. Năm 2018, đã thụ lý 7.730 vụ việc các loại, đã giải quyết xong 6.373 vụ, việc đạt tỷ lệ 82,4%. Các phiên toà được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định; quá trình xét xử đã chú trọng nâng cao chất lượng thẩm vấn và tranh tụng tại phiên toà theo tinh thần cải cách tư pháp.

Công tác thi hành án dân sự được quan tâm thực hiện và đạt được kết quả tích cực⁽³⁾. Cơ quan thi hành án dân sự đã có sự đổi mới trong chỉ đạo, điều hành theo hướng sâu sát, cụ thể, thực tế và quyết liệt hơn; đồng thời phối hợp với các cơ quan hữu quan và chính quyền các cấp tập trung giải quyết các vụ việc tồn đọng kéo dài, các chỉ tiêu cơ bản đều đạt và vượt chỉ tiêu được giao⁽⁴⁾.

⁽³⁾ Cơ quan thi hành án dân sự hai cấp đã thụ lý 13.011 việc (tăng 963 việc bằng 8%) với số tiền 1.361.917.053.000 đồng (giảm 352.868.287.000 đồng bằng 20,58%) so cùng kỳ năm 2017. Trong số các việc có điều kiện thi hành, đã thi hành xong 8.379 việc (đạt tỷ lệ 83,06%) với số tiền 253.314.470.000 đồng (đạt tỷ lệ 37,54 %)

⁽⁴⁾ So với chỉ tiêu được giao năm 2018 vượt 10,06% về việc, 4,54% về tiền; số việc, tiền chuyển kỳ sau giảm 310 việc (tỷ lệ giảm 15,35%), giảm 20.186.321.000 đồng (tỷ lệ giảm 4,57% về tiền).

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện. Đã tổ chức theo dõi, đánh giá thực trạng và hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh về các lĩnh vực: Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; bảo hiểm y tế; lý lịch tư pháp; điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực y dược. Qua đó đã phát hiện một số tồn tại của các đơn vị, đồng thời đề ra các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả thi hành pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức và sự tuân thủ pháp luật của các cơ quan, tổ chức và công dân trên địa bàn tỉnh.

2. Những hạn chế, khuyết điểm

Ban pháp chế thống nhất với những hạn chế, khuyết điểm đã nêu trong báo cáo của UBND tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục thi hành án dân sự tỉnh, đồng thời bổ sung và nhấn mạnh một số nội dung sau:

2.1. Hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa cao, nhiều nơi còn mang tính hình thức; một bộ phận cán bộ, công chức chưa thực sự cập nhật kịp thời các quy định mới ban hành, việc nắm và hiểu đúng, hiểu đầy đủ các quy định của pháp luật còn hạn chế; chất lượng ban hành các văn bản ở một số địa phương còn hạn chế, tình trạng ban hành văn bản không đúng quy định pháp luật về nội dung, thẩm quyền và hình thức vẫn diễn ra, trong đó có cả một số sở, ngành tỉnh và huyện. Công tác cải cách hành chính chưa đạt được yêu cầu đề ra. Quản lý văn bản vẫn sử dụng hai phần mềm; trong giải quyết các thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa trên địa bàn tỉnh vẫn sử dụng 3 phần mềm. Việc sử dụng nhiều phần mềm quản lý trong cùng một lĩnh vực đã phần nào hạn chế trong chỉ đạo điều hành, kết nối liên thông, chia sẻ thông tin.

2.2. Công tác tiếp dân, giải quyết KNTC: Việc dự báo, nắm tình hình một số vụ việc khiếu kiện đông người còn bị động, chưa kịp thời; việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư và xem xét, giải quyết KNTC ở một số ngành, địa phương chưa chính xác, vẫn còn tình trạng giải quyết chậm; trình tự, thủ tục chưa đúng quy định phải hủy, sửa làm chậm quá trình giải quyết...gây bức xúc cho nhân dân. Tình trạng giải quyết khiếu nại, tố cáo không ban hành quyết định, kết luận vẫn còn tồn tại ở không ít địa phương, đơn vị. Chất lượng giải quyết lần đầu còn hạn chế, số quyết định do cấp huyện giải quyết khi có khiếu nại lên tỉnh phải hủy bỏ, cải sửa, yêu cầu giải quyết lại còn chiếm tỷ lệ cao⁽⁵⁾; tỷ lệ giải quyết đơn ở cấp tỉnh đạt 81,4% nhưng thấp hơn so với việc giải quyết ở các sở, ngành và cấp huyện, cấp xã. Việc tổ chức thực hiện một số quyết định, kết luận giải quyết KNTC đã có hiệu lực pháp luật còn chậm, có quyết định chưa thực hiện nhiều năm song chưa có định hướng giải quyết triệt để⁽⁶⁾.

2.3. Về công tác phòng chống tham nhũng: Việc thực hiện một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng còn chưa tốt, không ít địa phương, đơn vị thực hiện mang tính hình thức. Nội dung công khai, minh bạch trong một số lĩnh vực như đất đai,

⁽⁵⁾ Trong tổng số 28 quyết định cấp huyện đã giải quyết, sau khi công dân khiếu nại tiếp, được Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết, có 13 quyết định phải hủy bỏ, cải sửa, yêu cầu giải quyết lại, chiếm 46,4%, tăng 20,1% so cùng kỳ năm 2017 (so với tổng số 110 quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu do Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành, số quyết định bị hủy bỏ, cải sửa, yêu cầu giải quyết lại chiếm 11,8%, tăng 3,6% so cùng kỳ năm 2017). Các huyện có tỷ lệ hủy, sửa cao như: Lục Nam, Việt Yên, thành phố Bắc Giang.

⁽⁶⁾ Đã tổ chức thực hiện xong 185/217 quyết định, kết luận, đạt tỷ lệ 85,3% (giảm 7% so với cùng kỳ năm 2017)

tài chính ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản... chưa được thực hiện đầy đủ theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng. Các biện pháp phòng, chống tham nhũng trong nội bộ cơ quan, địa phương, đơn vị còn hạn chế, nhiều nơi mang tính hình thức, chế độ trách nhiệm chưa rõ ràng, tình trạng né tránh, ngại va chạm trong đấu tranh phòng chống tham nhũng vẫn phổ biến. Công tác phối hợp, phát huy vai trò của UBMTTQ và các tổ chức CT- XH trong PCTN còn hạn chế, chưa đồng bộ. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác PCTN chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao. Việc tổ chức một số cuộc đấu thầu, đấu giá có biểu hiện lợi ích nhóm còn gây thắc mắc, dư luận bức xúc chưa được khắc phục triệt để.

2.4. Về công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật: Việc đánh giá, dự báo tình hình tội phạm, xu hướng diễn biến tình hình an ninh trật tự trên một số lĩnh vực chưa sâu; việc chỉ đạo xử lý một số vấn đề trọng điểm, vấn đề mới phát sinh về an ninh trật tự⁽⁷⁾ có nơi còn bị động, lúng túng, chưa kịp thời. Một số loại tội phạm có chiều hướng tăng (*Tội giết người; Cố ý gây thương tích; Cường đoạt tài sản; Trộm cắp tài sản*); tình trạng tín dụng đen, cho vay nặng lãi, đòi nợ thuê có tính chất côn đồ diễn ra ở nhiều địa phương nhưng chưa được ngăn chặn, xử lý kịp thời. Đáng chú ý là tình trạng này đã công khai và lan rộng đến địa bàn nông thôn và miền núi. Công tác điều tra tội phạm còn hạn chế như: Án tạm đình chỉ điều tra còn nhiều; một số vụ án còn để thời gian kéo dài; kết quả điều tra, khám phá tội phạm trộm cắp tài sản đạt tỷ lệ còn thấp. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thiếu toàn diện, chưa sát với tình hình địa phương, đơn vị. Tai nạn giao thông tăng cao cả 3 tiêu chí⁽⁸⁾; tình trạng xe quá khổ, quá tải đã giảm hơn so với năm 2017 nhưng vẫn diễn ra cục bộ ở một số địa phương. Tình trạng vi phạm pháp luật trong quản lý hành chính xảy ra phổ biến ở nhiều lĩnh vực và có chiều hướng gia tăng (*năm 2018 xảy ra 122.487 vụ vi phạm pháp luật, tăng hơn so với năm 2017 là 14.160 vụ*).

2.5. Trong công tác kiểm sát: Chất lượng công tác kiểm sát việc thụ lý, giải quyết các vụ việc dân sự tại một số đơn vị còn hạn chế; việc đôn đốc thực hiện kiến nghị, kháng nghị của viện kiểm sát có việc chưa kịp thời; số vụ án hoàn trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng vẫn còn xảy ra nhiều, trong đó những vụ do lỗi chủ quan của Viện kiểm sát có chiều hướng tăng hơn năm 2017 (*Viện kiểm sát trả cơ quan điều tra 11 vụ, Tòa án trả Viện kiểm sát 38 vụ trong đó có 31 vụ có lỗi chủ quan của Viện kiểm sát*); còn 04 vụ án hình sự sơ thẩm bị Tòa án cấp phúc thẩm hủy án có lỗi chủ quan của Viện kiểm sát.

2.6. Trong công tác xét xử: Tình trạng vi phạm pháp luật về tố tụng dân sự vẫn còn xảy ra ở Tòa án ở cả hai cấp. Trong quá trình giải quyết các vụ việc dân sự, kinh tế, thương mại còn nhiều hạn chế như: tiếp nhận đơn không vào sổ, không cấp giấy xác nhận đã nhận đơn khởi kiện cho công dân, không ghi đầy đủ sổ sách theo quy định. Nhiều vụ án còn để kéo dài, thẩm phán không tích cực triển khai hoạt động tố tụng; nhiều trường hợp còn thiếu chủ động trong việc theo dõi các vụ án bị tạm đình chỉ, không đôn đốc các cơ quan liên quan thực hiện yêu cầu của Tòa án,

⁽⁷⁾ Tội phạm có tổ chức; tội phạm có tính chất xã hội đen; tội phạm công nghệ cao (như cờ bạc, lừa đảo qua mạng internet...); tệ nạn ma túy, mại dâm, tệ nạn cờ bạc, tín dụng đen...

⁽⁸⁾ Đã xảy ra 442 vụ tai nạn giao thông chết 218 người, bị thương 339 người (*tăng 266 vụ, tăng 66 người chết, tăng 187 người bị thương so với năm 2017*).

nhằm kịp thời đưa vụ án ra xét xử tiếp khi căn cứ tạm đình chỉ không còn; một số trường hợp TAND cấp huyện có biểu hiện lợi dụng việc ủy thác làm kéo dài thời gian giải quyết vụ án. Nhiều vụ án còn vi phạm về tố tụng, áp dụng pháp luật chưa đầy đủ nên bị cấp phúc thẩm hủy, sửa 174 vụ, trong đó hủy sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán là 76 vụ⁽⁹⁾. Việc thực hiện quy chế phối hợp giữa UBND với TAND các cấp còn hạn chế nhất là cấp huyện.

2.7. Trong công tác Thi hành án dân sự: Công tác tuyên truyền những quy định pháp luật về THADS chưa sâu rộng, hiệu quả chưa cao; công tác phối hợp, tính chủ động của một số cơ quan thành viên Ban chỉ đạo THADS còn hạn chế; vẫn còn tình trạng vi phạm về trình tự, thủ tục tổ chức THA; số việc và tiền chưa thi hành xong chuyển kỳ sau còn cao⁽¹⁰⁾.

2.8. Trong công tác theo dõi thi hành pháp luật: Nhiều sở, ngành thuộc UBND tỉnh chưa quan tâm đến công tác theo dõi thi hành pháp luật, không thực hiện việc ban hành kế hoạch và tổ chức theo dõi thi hành pháp luật theo quy định, nhưng chưa được chấn chỉnh, khắc phục kịp thời. Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật của phần lớn đơn vị sở ngành và huyện còn mang tính hình thức; công tác phối hợp và huy động sự tham gia vào hoạt động theo dõi thi hành pháp luật chưa được chú trọng.

3. Kiến nghị

Từ những kết quả đạt được và những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ năm 2018; nhằm thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ năm 2019, Ban pháp chế HĐND tỉnh kiến nghị với UBND tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh một số nội dung sau:

3.1. Đối với UBND tỉnh

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố:

- Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả của công tác này. Chú trọng nêu cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ và tuân thủ pháp luật, kỷ cương, kỷ luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong hoạt động quản lý, điều hành. Có giải pháp chấn chỉnh kịp thời việc ban hành văn bản QPPL trái thẩm quyền ở các địa phương, đơn vị trong thời gian qua. Đẩy nhanh thống nhất thực hiện một phần mềm dùng chung trong một lĩnh vực quản lý để tạo điều kiện cho quản lý, điều hành.

- Dự báo, nắm chắc tình hình để có biện pháp xử lý kịp thời, tránh bị động đối với các vụ việc khiếu kiện đông người, nâng cao chất lượng việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo các ngành có liên

⁽⁹⁾ Hủy theo trình tự phúc thẩm: 33 vụ/6373 vụ chiếm tỷ lệ 0,51% số vụ việc Tòa án hai cấp đã giải quyết (trong đó hủy do lỗi chủ quan 26 vụ chiếm tỷ lệ 0,40%); Án bị sửa 141 vụ/6373 vụ án đã giải quyết, chiếm tỷ lệ 2,21% (trong đó sửa do lỗi chủ quan 50 vụ, chiếm tỷ lệ 0,78%,).

⁽¹⁰⁾ Đến 31/10/2018 vẫn còn 4.446 việc với số tiền phải thu 649.362.679.000đ tồn đọng, trong đó số có điều kiện nhưng chưa giải quyết xong là 1.709 việc với số tiền phải thu là 421.420.753.000đ.

quan kịp thời nắm bắt và hướng dẫn các địa phương xử lý những khó khăn vướng mắc, trong việc thực hiện các quyết định, kết luận đã có hiệu lực pháp luật. Có biện pháp chấn chỉnh, sớm chấm dứt tình trạng giải quyết khiếu nại, tố cáo không ban hành quyết định, kết luận. Tiếp tục tập trung chỉ đạo giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài, khiếu kiện đông người nhằm đảm bảo ANTT trên địa bàn. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền của tỉnh.

- Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, thanh, kiểm tra phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng; đổi mới, nâng cao chất lượng tập huấn cho đội ngũ CB, CC, VC trực tiếp làm công tác tham mưu về PCTN. Tăng cường công tác thanh tra, đặc biệt là thanh tra trách nhiệm thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện các quy định pháp luật về PCTN; kiểm tra việc thực hiện công vụ đối với đội ngũ CB, CC, VC theo hướng tập trung, có trọng tâm, trọng điểm và chú trọng đến những đơn vị, địa phương có dư luận tiêu cực, tham nhũng đi đôi với việc phát hiện, xử lý nghiêm túc những cán bộ, đảng viên suy thoái về đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt hơn việc cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng mạnh mẽ, đồng bộ các phần mềm công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước, qua đó góp phần ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc, nhất là những nơi, những lĩnh vực nhạy cảm có nhiều thủ tục hành chính, tiếp xúc nhiều với nhân dân, doanh nghiệp. Tiếp tục nghiên cứu để có giải pháp nâng cao kỷ cương, kỷ luật công vụ.

- Đánh giá kỹ và toàn diện các diễn biến về an ninh trật tự, nhất là những vấn đề nóng, những vấn đề mới phát sinh để có các giải pháp chủ động phòng ngừa và đấu tranh. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật; tập trung cao trong công tác đấu tranh, xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật đặc biệt là các loại tội phạm mới, tội phạm có tổ chức và các vi phạm pháp luật có tính chất phổ biến về tài chính, đất đai, môi trường, khoáng sản. Có giải pháp nhanh chóng xử lý tình trạng cho vay nặng lãi, đòi nợ thuê có tính chất côn đồ, xã hội đen. Nâng cao chất lượng hiệu quả điều tra tội phạm nói chung, tội phạm trộm cắp tài sản nói riêng. Sớm khắc phục bệnh hình thức trong thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ ANTT. Tiếp tục tập trung kiềm chế tai nạn giao thông, xử lý nghiêm, giải quyết cơ bản tình trạng xe quá khổ, quá tải trên địa bàn tỉnh.

3.2. Đối với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp nhất là kiểm sát việc thụ lý, giải quyết các vụ việc dân sự; kịp thời đôn đốc thực hiện kiến nghị, kháng nghị có hiệu quả; Chú trọng các biện pháp nâng cao chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên tại phiên tòa, hạn chế thấp nhất việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung hoặc hủy án để điều tra lại do nguyên nhân chủ quan có trách nhiệm của Viện kiểm sát.

3.3. Đối với Tòa án nhân dân tỉnh

- Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án. Tăng cường chỉ đạo công tác kiểm tra theo quy định tại “Quy chế công tác kiểm tra

trong Tòa án nhân dân”, đồng thời chú trọng đôn đốc các Tòa chuyên trách và TAND cấp huyện nghiêm túc khắc phục hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra qua các cuộc kiểm tra.

- Chân chỉnh hoạt động của thẩm phán, thư ký và các chức danh khác tại TAND hai cấp, khắc phục các vi phạm về tổ tụng dân sự, trong đó: Sớm chấm dứt các vi phạm về tiếp nhận, xử lý đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của công dân; thực hiện nghiêm quy định phân công thẩm phán xem xét đơn và giải quyết vụ việc dân sự; khắc phục tình trạng thiếu tích cực của thẩm phán trong quá trình tiến hành tố tụng; không để xảy ra vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử hoặc lợi dụng việc ủy thác nhằm kéo dài thời gian giải quyết vụ án; hạn chế thấp nhất những vi phạm trong việc ban hành văn bản tố tụng, nhất là trong việc xác định căn cứ ban hành quyết định tạm đình chỉ vụ án dân sự. Đồng thời, tiến hành rà soát toàn bộ các vụ án đang tạm đình chỉ từ trước đến nay, đánh giá lý do tạm đình chỉ đến thời điểm rà soát, phân loại để có giải pháp sớm đưa vụ án ra xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật. Khắc phục tình trạng án hủy, sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán.

3.4. Đối với Cục Thi hành án dân sự tỉnh

Tăng cường hơn nữa vai trò trách nhiệm và công tác phối hợp giữa các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo THADS tỉnh. Tích cực chỉ đạo, rà soát, phân loại vụ việc thi hành án dân sự, tiếp tục có biện pháp giải quyết dứt điểm những vụ việc có điều kiện thi hành, những việc tồn đọng kéo dài. Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức của ngành nhằm hạn chế việc vi phạm về trình tự, thủ tục trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

II. VỀ THẨM TRA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban pháp chế đã thẩm tra 05 dự thảo nghị quyết, gồm: Nghị quyết về việc quyết định chỉ tiêu biên chế công chức trong cơ quan hành chính và phê duyệt tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp năm 2019 của tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết về việc đổi tên thôn Hốt Hồ thành thôn Hồ Tiến, xã Hương Vỹ, huyện Yên Thế; Nghị quyết thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2019; Nghị quyết về kết quả giám sát của HĐND giám sát việc chấp hành Luật phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2018; Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát của HĐND giám sát việc chấp hành Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 trên địa bàn tỉnh. Qua thẩm tra cho thấy:

1. Về trình tự, thủ tục, thể thức văn bản

Hồ sơ các Nghị quyết trình kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh được xây dựng đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục, đúng thể thức theo quy định tại Thông tư liên tịch số 55/205/TTLT-BNV-VPCP ngày 06/5/2005 của Bộ Nội vụ và Văn phòng Chính phủ, Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

2. Về nội dung các dự thảo nghị quyết

Nội dung trong các dự thảo nghị quyết do Thường trực HĐND, UBND tỉnh trình phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn của địa

phương. Ban Pháp chế nhất trí các nội dung trình tại kỳ họp, đồng thời đề nghị UBND tỉnh :

- Đối với dự thảo nghị quyết chỉ tiêu biên chế công chức trong cơ quan hành chính và phê duyệt tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp năm 2019:

+ Tổ chức giao chỉ tiêu biên chế cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của từng cơ quan, đơn vị gắn với thực hiện Đề án việc làm đã được phê duyệt. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 21/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

+ Tiếp tục chỉ đạo công tác quản lý biên chế, sắp xếp, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế; giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ, xử lý nghiêm những vi phạm phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra.

- Đối với dự thảo nghị quyết về việc đổi tên thôn Hốt Hồ thành thôn Hồ Tiến, xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế: Chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh phối hợp chặt chẽ với UBND huyện Yên Thế, UBND xã Hương Vĩ tạo điều kiện thuận lợi cho người dân về thủ tục hành chính, tư pháp và các nội dung khác có liên quan đến tên mới của thôn.

Trên đây là kết quả thẩm tra của Ban pháp chế đối với các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVIII.

Trân trọng trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, TH.

Bản điện tử:

- TT.Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP. HĐND tỉnh./.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Vũ Mạnh Hùng